

PHỤ LỤC
GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

1. Đối với Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam:

Chi tiết lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty mẹ như bảng dưới đây:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2017	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế TNDN lũy kế 6 tháng đầu năm 2018.	Tỷ đồng	1.786,4	829,6	956,8
Lợi nhuận sau thuế TNDN Quý II/2018	Tỷ đồng	1.342	561	781

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2018 so với cùng kỳ 2017 tăng 956,8 tỷ đồng (tương ứng tăng 115%); lợi nhuận sau thuế TNDN Quý II/2018 so với cùng kỳ năm 2017 tăng 781 tỷ đồng (tương ứng tăng 139%). Nguyên nhân chủ yếu của việc thay đổi lợi nhuận của Công ty mẹ là do tăng doanh thu tài chính là khoản cổ tức được chia từ các công ty con 6 tháng đầu năm 2018 so với cùng kỳ năm 2017 là 812 tỷ đồng (kỳ này đạt: 1.104.917.159.670 đồng, trong khi đó kỳ trước chỉ đạt: 292.771.372.362 đồng).

Việc ghi nhận doanh thu tài chính này căn cứ vào quy định tại Điều 21, Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần. Theo đó, “...cổ tức được chia từ hoạt động đầu tư tài chính (đã có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng thành viên tại tổ chức góp vốn) phát sinh từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần nhưng chưa thu được tiền, doanh nghiệp cổ phần hóa thực hiện ghi tăng doanh thu hoạt động tài chính đồng thời ghi tăng nợ phải thu.” Tổng công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần từ ngày 01/7/2018, do đó, Tổng công ty đã thực hiện hạch toán doanh thu tài chính là cổ tức được chia từ các công ty con với số tiền: 1.104.917.159.670 đồng vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ cho kỳ hoạt động 6 tháng đầu năm 2018 (kết thúc ngày 30/6/2018 – kỳ hoạt động cuối cùng của Tổng công ty là Công ty TNHH một thành viên).

2. Đối với Báo cáo tài chính hợp nhất:

Chi tiết lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất Tổng công ty như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2017	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế TNDN lũy kế 6 tháng đầu năm 2018	Tỷ đồng	1.324,5	1055,6	268,9
Lợi nhuận sau thuế TNDN Quý II/2018	Tỷ đồng	544,5	458,6	85,9

Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất Tổng công ty 6 tháng đầu năm 2018 so với cùng kỳ 2017 tăng 268,9 tỷ đồng (tương ứng tăng 25,5%); lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất Tổng công ty Quý II/2018 so với cùng kỳ năm 2017 tăng 85,9 tỷ đồng (tương ứng tăng 18,7%). Nguyên nhân chủ yếu của việc thay đổi lợi nhuận hợp nhất toàn Tổng công ty là do Công ty mẹ và hầu hết các công ty con của Tổng công ty đều có sự tăng trưởng về lợi nhuận kỳ này so với cùng kỳ năm trước.

3. Đối với các công ty con:

a. Các công ty đã niêm yết trên sàn hoặc đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM: Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (Mã CK: NT2), Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí (Mã CK: PPS), Công ty cổ phần Máy và thiết bị Dầu khí (Mã CK: PVM) và Công ty Cổ phần thủy điện Hòa Na (Mã CK: HNA) có văn bản giải trình của đơn vị đính kèm.

b. Công ty Cổ phần Thủy điện ĐakĐrinh:

Một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng năm 2017	Thực hiện 6 tháng năm 2018	Tỷ lệ thực hiện/cùng kỳ năm trước (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)= (4)/(3)
Sản lượng	Triệu kWh	354,50	300,20	84,68%
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	308,00	299,47	97,23%
Tổng chi phí	Tỷ đồng	175,70	214,66	122,17%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	132,30	80,57	60,90%

Lợi nhuận thực hiện 6 tháng đầu năm là 80,57 tỷ đồng, giảm 51,73 tỷ đồng (tương ứng giảm 39%) so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi lợi nhuận sau thuế chủ yếu là do doanh thu 06 tháng đầu năm 2018 (kỳ này) giảm 5,4 tỷ so với 6 tháng đầu năm 2017 (kỳ trước). Việc giảm doanh thu là do tình hình thủy văn kỳ này không thuận lợi so với kỳ trước dẫn đến sản lượng kỳ này so với kỳ trước giảm 54,3 triệu KWh.